Tiết PPCT: *Ngày soạn:*

*Ngày dạy:*

**Đọc mở rộng theo thể loại: CÁI BÓNG TRÊN TƯỜNG**

**- Nguyễn Đình Thi -**

**A .MỤC TIÊU**

**I. Về kiến thức**

– Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của bi kịch như: xung đột, hành động, cốt truyện, nhân vật, lời thoại.

– Nhận biết và phân tích được mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của VB văn học.

– Nêu được nội dung bao quát của VB; biết phân tích nhân vật, cốt truyện, hành động, lời thoại trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

– Nhận biết được vai trò của người đọc và bối cảnh tiếp nhận đối với việc đọc hiểu tác phẩm văn học.

**II. Năng lực**

1. **Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

1. **Năng lực riêng biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản *Cái bóng trên tường*.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản *Cái bóng trên tường* .

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về nhân vật, cốt truyện, hành động, lời thoại.

1. **Phẩm chất:**

Biết giữ gìn niềm tin, biết hành xử phù hợp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Chuẩn bị của giáo viên:**

- Thiết kế bài giảng;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

1. **Chuẩn bị của học sinh:**SGK, SBT Ngữ văn 9, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HĐ 1: Xác định vấn đề**

**Mục tiêu**: HS kết nối cuộc sống vào nội dung của bài học.

**Nội dung**: GV hỏi, HS trả lời.

**Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

(?) Em đã từng bị người khác hiểu lầm chưa? Khi bị người khác hiểu lầm, em sẽ làm gì. Hãy chia sẻ cùng các bạn.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**B3: Báo cáo, thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**B4: Kết luận, nhận định (GV):**

Nhận xét câu trả lời của HS.

GV dẫn vào bài mới.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Trải nghiệm cùng văn bản** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Biết được một số nét khái quát về tác giả, xuất xứ, thể loại của tác phẩm.  **b. Nội dung hoạt động:**  **-** Tiến hành đọc văn bản “Cái bóng trên tường”.  - Nêu được các nét chung về tác giả, xác định được xuất xứ, thể loại,....  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1. Tìm hiểu tác giả**  **Bước 1*:* Chuyển giao nhiệm vụ:**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: HS trao đổi cặp đôi với bạn cùng bàn về tác giả.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát phiếu học tập của bạn, cùng nhau chia sẻ, trao đổi và thống nhất ý kiến.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS đại điện cặp đôi trình bày sản phẩm. Các cặp đôi còn lại theo dõi, nhận xét và ghi chép kết quả thảo luận của các cặp đôi báo cáo. Những cặp đôi không báo cáo sẽ làm nhiệm vụ nhận xét, bổ sung cho cặp đôi báo cáo (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định**  GV:  - Nhận xét thái độ làm việc HS  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **1. Tác giả: Nguyễn Đình Thi** |
| **N.vụ 2. Tìm hiểu chung về tác phẩm**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  *+ GV hướng dẫn cách đọc (yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp)*  *+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*  *+ GV hướng dẫn HS tìm hiểu chung về văn bản*  ? Nêu xuất xứ của văn bản?  ? Văn bản thuộc thể loại nào?  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS lắng nghe phần trình bày của bạn, cùng nhau chia sẻ, trao đổi và thống nhất ý kiến.  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - GV yêu cầu 1 vài cặp đôi báo cáo sản phẩm.  - HS đại điện cặp đôi trình bày sản phẩm. Các cặp đôi còn lại theo dõi, nhận xét và ghi chép kết quả thảo luận của các cặp đôi báo cáo.  **B4: Kết luận, nhận định**  **HS:** Những cặp đôi không báo cáo sẽ làm nhiệm vụ nhận xét, bổ sung cho cặp đôi báo cáo (nếu cần).  **GV**:  - Nhận xét thái độ làm việc và sản phẩm của các cặp đôi.  - Chốt kiến thức, chuyển dẫn sang mục sau | **2. Tác phẩm**  ***a. Đọc – hiểu chú thích***  ***b. Tìm hiểu chung:***  - Xuất xứ: In trong tuyển tập Nguyễn Đình Thi  - Thể loại: Bi kịch |
| **II. Suy ngẫm và phản hồi** | |
| **1. Những dấu hiệu nhận biết văn bản thuộc thể loại bi kịch** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của bi kịch như: Xung đột, hành động, cốt truyện, nhân vật, lời thoại.  **b. Nội dung hoạt động:**  **-** Vận dụng kiến thức trong phần tri thức Ngữ Văn để nhận biết các đặc điểm của bi kịch thể hiện trong văn bản.  **c. Sản phẩm:** HS hoàn thành phiếu học tập số 1  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *?Nêu một số dấu hiệu giúp em nhận biết văn bản trên thuộc thể loại bi kịch*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  Phiếu học tập số 1   |  |  | | --- | --- | | **Đặc điểm của thể loại bi kịch** | **Thể hiện trong văn bản “ Cái bóng trên tường** | | **Nhân vật kịch** |  | | **Lời thoại kịch** |  | | **Xung đột kịch** |  | | - Nhân vật: Người chồng, người vợ, đứa con  - Lời thoại kịch : Đối thoại  - Xung đột: Lòng tin yêu của người vợ >< người chồng ít học, đa nghi |
| **2. Cốt truyện và xung đột kịch** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết và chỉ ra đặc điểm của cốt truyện và xung đột kịch được thể hiện trong văn bản  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng kĩ thuật nhóm nhỏ để tìm hiểu cốt truyện và xung đột kịch của văn bản  HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm để hoàn thành các câu hỏi và trình bày sản phẩm  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Chia nhóm lớp  - GV chuyển giao nhiệm vụ: yêu cầu HS thảo luận theo nhóm trả lời các câu hỏi:  (?) Tóm tắt cốt truyện và xác định xung đột/ kiểu xung đột kịch của văn bản.  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | – Tóm tắt cốt truyện kịch: Người chồng, sau khi từng đi lính ở biên ải, tưởng là đã chết, bỗng nhiên trở về và gặp lại vợ con. Trong lúc đi thăm mộ mẹ, anh nghe con nói về một người bố khác vẫn thường xuyên đến với hai mẹ con. Nghĩ rằng vợ mình đã phản bội, anh đuổi vợ ra khỏi nhà. Người vợ nhảy xuống sông tự tử. Khi biết được sự thật, người chồng hối hận vì đã đối xử tệ với vợ. Đêm đến, khi anh thắp đèn lên, đứa con chỉ lên bóng của anh trên tường và nói đó mới chính là cha nó. Lúc này, người chồng mới hiểu ra rằng vợ mình vẫn luôn chung thuỷ, vì anh mà chịu đựng mọi khổ nhục. Thương xót vợ, người chồng ngã vật xuống và bất tỉnh. Trong cơn mê man, anh trông thấy bóng vợ an ủi mình, nói rằng nàng vẫn luôn ở bên anh qua cái bóng trên tường mỗi khi anh thắp đèn.  – Xung đột của vở kịch *Cái bóng trên tường* là xung đột giữa thói ghen tuông hồ đồ của người chồng với lòng thuỷ chung của người vợ. Đây là kiểu xung đột giữa cái cao cả với cái thấp kém, tạo nên bi kịch của tác phẩm. |
| **3. Nhân vật** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết được đặc điểm của nhân vật trong văn bản.  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT chia sẻ nhóm đôi  HS suy nghĩ và làm việc cá nhân, nhóm để hoàn thành PHT số 2  **c. Sản phẩm:** HS hoàn thành phiếu học tập số 2  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi  *(?)Phân tích thái độ, cách ứng xử của nhân vật người chồng và nhân vật người vợ trong văn bản.*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, cố vấn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức    ***Phiếu học tập số 2***   |  |  | | --- | --- | | ***Nhân vật*** | | | *Người chồng* | *Người vợ* | |  |  | |  |  | | |  |  | | --- | --- | | ***Người chồng*** | ***Người chồng*** | | Ban đầu nghĩ vợ đã phản bội, mạt sát và đuổi vợ ra khỏi nhà. | Chịu đựng sự đối xử nặng nề của chồng, đã tự tử bằng cách nhảy xuống sông. | | Sau khi biết sự thật, ngạc nhiên và hối hận vì đã đối xử quá nặng nề với vợ. | Dù đã ra đi, vẫn hiện diện bên chồng, an ủi và tiếp thêm sức sống cho chồng qua cái bóng trên tường. | |
| **4. Ý nghĩa của hình ảnh “ cái bóng trên tường** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết và phân tích được ý nghĩa của hình ảnh “ cái bóng trên tường ”.  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT đặt câu hỏi  HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi của GV  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV** đặt câu hỏi, HS trả lời:  *(?)Phân tích ý nghĩa của hình ảnh “cái bóng trên tường” trong nhan đề và trong các lời thoại dưới đây:*  ***Bóng người vợ****- Cứ mỗi tối, anh thắp đèn, thì em sẽ về, cứ mỗi tối anh thắp đèn lên thì sẽ thấy em. Anh thắp đèn lên, sẽ thấy em (biến đi).*  ***Người chồng****- (tỉnh dậy) Em ơi, chẳng phải riêng một mình anh mà từ nay, hễ có ai thắp đèn buổi tối, trông lên cái bóng trên tường thì sẽ nhìn thấy em.*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | -Về nghĩa đen: "cái bóng trên tường" chỉ bóng dáng của con người hắt lên tường bởi ánh đèn.  - Nghĩa ẩn dụ:  + Thứ nhất, "cái bóng trên tường" có thể biểu trưng cho sự ngộ nhận, hiểu lầm và đánh giá sai lầm của người chồng về vợ mình. Những bóng dáng ảo ảnh này đã dẫn đến những hành động hồ đồ, ghen tuông mù quáng, gây ra những hậu quả bi thương.  + Thứ hai, "cái bóng trên tường" có thể được xem là hình ảnh thân thiết, đầm ấm của người vợ, người mẹ. Dù đã ra đi, nàng vẫn hiện diện bên chồng, an ủi và tiếp thêm sức sống cho chồng. Đây là biểu tượng của lòng thương yêu, độ lượng và sự tha thứ, cao cả. |
| **5. Chủ đề và thông điệp của văn bản** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Nhận biết và chủ đề và thông điệp của văn bản.  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT đặt câu hỏi  HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi của GV  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **- GV** đặt câu hỏi, HS trả lời:  *(?) Xác định chủ đề và thông điệp mà tác giả vở kịch muốn gửi đến người xem, người đọc.*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | – Chủ đề: Lên án sự hồ đồ, thói ghen tuông dẫn đến bi kịch gia đình.  – Thông điệp: Cần cẩn trọng khi nhìn nhận, xét đoán người khác đồng thời hãy sống độ lượng và biết tha thứ. |
| **III. Tổng kết** | |
| **a. Mục tiêu**:  - Khái quát lại nội dung nghệ thuật của văn bản/ Đánh giá quá trình học tập của học sinh  **b. Nội dung hoạt động:**  GV sử dụng KT đặt câu hỏi  HS làm việc cá nhân trả lời câu hỏi của GV  **c. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh  **d. Tổ chức thực hiện hoạt động:** | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV&HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của VB?*  **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Gv quan sát, gợi dẫn  **B3: Báo cáo, thảo luận**  - HS thuyết trình sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **B4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **1. Nội dung:**  - Giá trị hiện thực:  + Tố cáo xã hội phong kiến nam quyền, bất công  + Chiến tranh phi nghĩa loạn lạc đã chia cắt gia đình gây nên bi kịch cho người dân  -Giá trị nhân đạo  + Khẳng định vẻ đẹp truyền thống và phẩm chất của người phụ nữ VN  + Thể hiện niềm cảm thương đối với số phận oan nghiệt của người phụ nữ dưới chế độ phong kiến  **2. Nghệ thuật:**  - Xây dựng nhân vật:  + Ngôn ngữ đối thoại, lời tự bạch làm nổi bật tâm lí và tính cách nhân vật  + Nhân vật mang tính điển hình  -Xây dựng tình huống  + Trên cơ sở tình huống có sẵn, tác giả đã thêm bớt diễn biến 🡪 tình huống tăng tính bi kịch  + Ý nghĩa của chi tiết “cái bóng” – chi tiết mở nút, thắt nút  + Vận dụng những yếu tố tưởng tượng kì ảo có tác dụng đặc sắc |

**3. Hoạt đông 3: Luyện tập/ Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học trả lời các câu hỏi trong trò chơi.

**b) Nội dung:** GV tổ chức trò chơi

**c) Sản phẩm:**  Câu trả lời của HS

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

Giáo viên tổ chức trò chơi qua hệ thống câu hỏi:

**Câu 1**: **Văn “ Cái bóng trên tường” thuộc thể loại nào?**

* Bi kịch

**Câu 2**: **Nhân vật chính trong văn bản là ai?**

* Người chồng, người vợ

**Câu 3**: **Nhân vật người vợ là người như thế nào?**

* Nết na, thùy mị, tư dung tốt đẹp.

**Câu 4**: **Nguyên nhân chính khiến người chồng đẩy người vợ phải chọn cái chết?**

* Ghen tuông quá mức

**Câu 5.** **Nhận xét về số phận người phụ nữ được thể hiện trong văn bản?**

* Oan trái, bất hạnh

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

HS tham gia trò chơi

**B3: Báo cáo, thảo luận:**

- HS trả lời, các em còn lại theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định:**

GV đánh giá bài làm của HS bằng điểm số hoặc bằng cách chốt đáp án đúng.

\* **Dặn dò**:

- Tìm đọc “Truyền kì mạn lục” của Nguyễn Dữ

- Soạn bài: Thực hành Tiếng Việt